

# LỰA CHỌN BIỆN PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DẠY BƠI CHO TRẺ EM LỨA TUỔI 7-8 CÁC LỚP PHONG TRÀO TẠI CUNG THỂ THAO DƯỚI NƯỚC, KHU LIÊN HỢP THỂ THAO QUỐC GIA

SELECTING SOME MEASURES TO IMPROVE THE QUALITY OF SWIMMING TEACHING FOR CHILDREN AGED 7-8 AT WATER SPORTS PALACE, NATIONAL SPORTS COMPLEX

ThS. Nguyễn Quảng Bình - Khu liên hợp thể thao Quốc gia.

**Tóm tắt:** Sử dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học thường quy, nghiên cứu đã lựa chọn và xây dựng được nội dung cụ thể của 05 biện pháp phù hợp, khoa học, ứng dụng vào thực tiễn nâng cao chất lượng dạy bơi cho đối tượng trẻ em lứa tuổi 7-8, qua đó góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả dạy bơi phong trào của Cung thể thao dưới nước, khu liên hợp thể thao Quốc gia.

**Từ khóa:** Biện pháp; Chất lượng; Bơi; Trẻ em lứa tuổi 7-8.

**Abstract:** Using conventional scientific research methods, the research has selected and built the specific content of 5 appropriate, scientific and practical measures to improve the quality of swimming lessons for children aged 7-8, thereby contributing to improving the quality and effectiveness of swimming lessons at Water Sports Palace, National Sports Complex.

**Keywords:** Measure; Quality; swimming; Children aged 7-8.

## 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Hiện nay, tai nạn đuối nước đang là vấn đề bức thiết, việc phòng chống đuối nước cho trẻ em đang được Đảng, Nhà nước và xã hội quan tâm. Dù đã có Chương trình phòng chống tai nạn thương tích nói chung và đuối nước nói riêng dành cho trẻ em, nhưng đuối nước vẫn là nguyên nhân gây tử vong hàng đầu cho trẻ em ở nước ta. Trước thực trạng trên, việc khắc phục, hạn chế nạn đuối nước đang là vấn đề hết sức quan trọng và cấp bách, vì vậy, một chiến lược phòng chống đuối nước đã được đặt ra, gồm những nội dung: Nâng cao nhận thức, kiến thức và cung cấp các thông tin về gánh nặng đuối nước, các yếu tố nguy cơ, hoàn cảnh xảy ra đuối nước; truyền thông các biện pháp phòng chống; dạy trẻ và người lớn các kỹ năng bơi, tự cứu, cứu bạn, hô hấp nhân tạo.

Từ thực tiễn nêu trên, nhiều đơn vị, trường học, tổ chức trong đó có Cung thể thao dưới nước, khu liên hợp thể thao Quốc Gia trên cơ sở tiềm lực của mình đã mở ra nhiều lớp dạy bơi phong trào cho các đối tượng khác nhau, trong đó tập trung chính vào các đối tượng trẻ em, đáp ứng được phần nào nhu cầu học bơi

của trẻ em trên địa bàn quận Nam Từ Liêm và một số khu vực lân cận. Xuất phát từ những lý do nêu trên, chúng tôi tiến hành: *Lựa chọn biện pháp nâng cao chất lượng dạy bơi cho trẻ em lứa tuổi 7-8 các lớp phong trào tại Cung thể thao dưới nước, khu liên hợp thể thao Quốc gia.*

## 2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Đề tài sử dụng các phương pháp nghiên cứu sau: phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu, phương pháp phỏng vấn, phương pháp quan sát sư phạm, phương pháp thực nghiệm, phương pháp toán học thống kê.

## 3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

**3.1. Lựa chọn biện pháp nâng cao chất lượng dạy bơi cho trẻ em lứa tuổi 7-8 các lớp phong trào tại Cung thể thao dưới nước, Khu liên hợp Thể thao Quốc gia**

### 3.1.1. Các nguyên tắc lựa chọn biện pháp

*Nguyên tắc 1: Đảm bảo tính thực tiễn*

Thực tiễn kết quả điều tra thực trạng cho thấy, phân bổ nội dung chương trình dạy bơi còn hạn chế, chưa toàn diện, việc bố trí các giáo viên chưa thực sự phát huy được hiệu quả, nhận thức của học sinh các lớp học bơi về

vai trò của việc học bơi còn chưa đầy đủ, còn nhiều học sinh chưa yêu thích và tham gia học bơi còn mang tính ép buộc, thụ động. Do vậy kết quả học bơi chưa thực sự cao.

*Nguyên tắc 2: Đảm bảo tính toàn diện*

Đề xuất các biện pháp cần phải căn cứ vào thực trạng tất cả các yếu tố ảnh hưởng tới hiệu quả hoạt động dạy bơi, để đảm bảo các biện pháp đưa ra có thể cùng lúc thực hiện và tác động đồng bộ tạo nên hiệu quả tổng hợp.

*Nguyên tắc 3: Đảm bảo tính khả thi*

Các biện pháp đưa ra phải đảm bảo có thể ứng dụng được vào thực tế và mang lại hiệu quả.

*Nguyên tắc 4: Đảm bảo tính khoa học*

Các biện pháp đề ra phải được nghiên cứu sắp xếp một cách khoa học, hợp lý. Lựa chọn nội dung giảng dạy phù hợp, đảm bảo những kiến thức theo yêu cầu chuyên môn nghề nghiệp, trang bị những kỹ năng cơ bản trong công tác dạy bơi đáp ứng yêu cầu của thực tiễn.

**3.1.2. Lựa chọn các biện pháp nâng cao chất lượng dạy bơi cho trẻ em lứa tuổi 7-8 tại Cung thể thao dưới nước, Khu liên hợp Thể thao Quốc gia**

Để có thể lựa chọn được các biện pháp mang tính khoa học, phù hợp với thực tiễn, đảm bảo tính khả thi theo các nguyên tắc đã đề ra, đề tài trên cơ sở kết quả đánh giá thực trạng, tiến hành nghiên cứu các tài liệu chuyên môn, trao đổi với các chuyên gia, giảng viên, hướng dẫn viên, huấn luyện viên bơi... từ đó xác định được 6 biện pháp có khả năng ứng dụng vào thực tiễn nhằm nâng cao chất lượng dạy bơi cho trẻ em các lớp phong trào lứa tuổi 7-8 tại Cung thể thao dưới nước, Khu liên hợp TTQG. Sau đó, để có sự lựa chọn khách quan và chính xác, đề tài đã tiến hành phỏng vấn đối với 30 chuyên gia, giáo viên, huấn luyện viên về tính phù hợp của các biện pháp đưa ra theo 3 mức: Rất phù hợp, phù hợp và không phù hợp. Kết quả thu được ở bảng 1.

**Bảng 1. Kết quả phỏng vấn lựa chọn các biện pháp nâng cao chất lượng dạy bơi cho trẻ em lứa tuổi 7-8 tại Cung thể thao dưới nước, khu liên hợp Thể thao Quốc Gia (n = 30)**

TT	Các biện pháp	Rất phù hợp		Phù hợp		Không phù hợp	
		n	%	n	%	n	%
1	Tuyên truyền nâng cao nhận thức của giáo viên, học sinh về tầm quan trọng của việc học bơi đối với học sinh phổ thông nói chung và trẻ em lứa tuổi 7-8 nói riêng	25	83.33	5	16.67	0	0.00
2	Bổ sung điều chỉnh chương trình dạy bơi cho trẻ em lứa tuổi 7-8 tuổi tại Cung thể thao dưới nước	28	93.33	1	3.33	1	3.33
3	Điều chỉnh tăng số lượng giáo viên giảng dạy các lớp bơi	27	90.00	2	6.67	1	3.33
4	Tăng số buổi học bơi trên một khóa học	4	13.33	9	30.00	17	56.67
5	Tổ chức kiểm tra giữa khóa kết quả học bơi	28	93.33	2	6.67	0	0.00
6	Tổ chức giải thi đấu bơi khi kết thúc khóa học	25	83.33	3	10.00	2	6.67

Kết quả thu được cho thấy: Trong 6 giải pháp mà đề tài đưa ra phỏng vấn, có 5/6 giải pháp được các ý kiến trả lời lựa chọn ở mức phù hợp và rất phù hợp với tỷ lệ cao trên 90%.

Đây là các giải pháp mà đề tài sẽ lựa chọn để đưa vào ứng dụng trong thực tiễn nhằm nâng cao chất lượng dạy bơi cho trẻ em lứa tuổi 7-8

tại Cung thể thao dưới nước, Mỹ Đình, Hà Nội, bao gồm các biện pháp:

**Biện pháp 1:** Tuyên truyền nâng cao nhận thức của giáo viên, học sinh về tầm quan trọng của việc học bơi đối với học sinh phổ thông nói chung và học sinh lứa tuổi 7-8 nói riêng.

**Biện pháp 2:** Bổ sung điều chỉnh nội dung chương trình dạy bơi cho trẻ em lứa tuổi 7-8 tuổi tại Cung thể thao dưới nước, Khu liên hợp thể thao Quốc gia.

**Biện pháp 3:** Điều chỉnh tăng số lượng giáo viên giảng dạy các lớp bơi

**Biện pháp 4:** Tổ chức kiểm tra giữa khóa kết quả học bơi

**Biện pháp 5:** Tổ chức giải thi đấu bơi khi kết thúc khóa học.

### **3.1.3. Xây dựng nội dung các biện pháp**

Sau khi lựa chọn được 5 biện pháp, đề tài tiến hành xây dựng các nội dung cụ thể cho từng giải pháp đã xác định. Thông qua trao đổi, tọa đàm, trực tiếp các chuyên gia, giáo viên có kinh nghiệm đề tài xây dựng nội dung cụ thể của từng giải pháp như sau:

**Biện pháp 1: Tuyên truyền nâng cao nhận thức của giáo viên, học sinh về tầm quan trọng của việc học bơi đối với học sinh phổ thông nói chung và học sinh lứa tuổi 7-8 nói riêng.**

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hà Nội, Phòng giáo dục quận Nam Từ Liêm, tổ chức các buổi tuyên truyền tại các trường học trên địa bàn.

Thông qua các giờ học tại cung thể thao dưới nước, khu liên hợp thể thao Quốc gia, giáo viên linh động lồng ghép các nội dung tuyên truyền vào nội dung bài dạy, các nội dung tuyên truyền trên nguyên tắc không phá vỡ cấu trúc buổi học.

Các hoạt động trên có thể linh hoạt nhân rộng ra các địa bàn các quận lân cận.

**Biện pháp 2: Bổ sung điều chỉnh nội dung chương trình dạy bơi cho trẻ em lứa tuổi 7-8 tuổi tại Cung thể thao dưới nước, Khu liên hợp thể thao Quốc gia**

Ban Giám đốc khu liên hợp Thể thao Quốc gia chỉ đạo các giáo viên thống nhất điều chỉnh

nội dung chương trình dạy bơi môn bơi ếch cho trẻ em lứa tuổi 7-8. Trong đó sử dụng thời lượng 1 tiết học (lồng ghép vào thời gian giảng dạy thực hành) để giảng dạy các nội dung về lý thuyết.

**Biện pháp 3: Điều chỉnh tăng số lượng giáo viên giảng dạy các lớp bơi**

Ban Giám đốc chỉ đạo phòng quản lý hoạt động dạy bơi tiến hành phân phối lớp và sắp xếp 2 giáo viên/1 lớp học cho các khóa học.

Các giáo viên căn cứ kế hoạch, chương trình của các lớp, phân công trách nhiệm quản lý và giảng dạy trong các giờ học, đảm bảo tính thống nhất và hiệu quả của giờ học

**Biện pháp 4: Tổ chức kiểm tra giữa khóa kết quả học bơi**

Trên cơ sở kế hoạch, chương trình dạy bơi đã được phê duyệt, các giáo viên tiến hành kiểm tra, đánh giá kết quả theo đúng kế hoạch và nội dung.

**Biện pháp 5: Tổ chức giải thi đấu bơi khi kết thúc khóa học**

Căn cứ kế hoạch tổ chức các lớp dạy bơi tại Cung thể thao dưới nước, khu liên hợp thể thao Quốc gia, phòng quản lý dạy bơi phối hợp với các giáo viên xây dựng kế hoạch và triển khai tổ chức các giải thi đấu vào cuối khóa học theo các nhóm tuổi và giới tính.

**3.2. Ứng dụng và xác định tính hiệu quả các biện pháp nâng cao chất lượng dạy bơi cho trẻ em lứa tuổi 7-8 các lớp phong trào tại Cung thể thao dưới nước, Khu liên hợp Thể thao Quốc gia**

#### **3.2.1. Tổ chức thực nghiệm**

Để ứng dụng các biện pháp đã được lựa chọn vào thực tiễn và xác định hiệu quả của chúng trong việc nâng chất lượng dạy bơi tại cung thể thao dưới nước, khu liên hợp thể thao Quốc gia, đề tài tiến hành thực nghiệm so sánh tự đối chiếu với đối tượng thực nghiệm gồm 120 trẻ em lứa tuổi 7- 8 tuổi được phân bổ ở 6 lớp tham gia học bơi tại cung thể thao dưới nước, khu liên hợp thể thao Quốc gia.

- Thời gian thực nghiệm: Từ tháng 6/2021 đến tháng 8/2021

- Địa điểm thực nghiệm: Tại cung thể thao dưới nước, khu liên hợp TTQG.

Trên cơ sở các biện pháp đã lựa chọn để việc xây dựng kế hoạch thực nghiệm đảm bảo tính khoa học, phù hợp với điều kiện thực tiễn tổ chức các lớp dạy bơi phong trào cho trẻ em lứa tuổi 7-8 tại Cung thể thao dưới nước, Khu

liên hợp Thể thao Quốc gia. Đề tài đã tiến hành trao đổi với các chuyên gia, huấn luyện viên, giảng viên về việc sắp xếp kế hoạch tổ chức thực nghiệm, ứng dụng các biện pháp đã lựa chọn vào thực tiễn. Từ đó đã xây dựng được kế hoạch thực nghiệm như trình bày ở bảng 2.

**Bảng 2. Kế hoạch thực nghiệm các biện pháp nâng cao chất lượng dạy bơi cho trẻ em lứa tuổi 7-8 tại cung thể thao dưới nước, khu liên hợp thể thao Quốc gia**

TT	Nội dung biện pháp	Thời gian thực nghiệm														
		Tuần 1			Tuần 2			Tuần 3			Tuần 4			Tuần 5		
1	Tuyên truyền nâng cao nhận thức của giáo viên, học sinh về tầm quan trọng của việc học bơi đối với học sinh phổ thông nói chung và trẻ em lứa tuổi 7-8 nói riêng.	x	x		x	x		x	x		x		x	x		
2	Bổ sung điều chỉnh chương trình dạy bơi cho trẻ em lứa tuổi 7-8 tuổi tại Cung thể thao dưới nước, Khu liên hợp Thể thao Quốc gia	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	
3	Điều chỉnh tăng số lượng giáo viên giảng dạy các lớp bơi phong trào lứa tuổi 7-8	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	
4	Tổ chức kiểm tra giữa khóa kết quả học bơi									x					x	
5	Tổ chức giải thi đấu bơi khi kết thúc khóa học.														x	

**3.2.2. Đánh giá hiệu quả các biện pháp nâng cao chất lượng dạy bơi cho trẻ em lứa tuổi 7 – 8 tại cung thể thao dưới nước Khu liên hợp Thể thao Quốc gia**

Để đánh giá hiệu quả quá trình thực nghiệm, trước khi thực nghiệm đề tài đã tiến hành phỏng vấn để đánh giá nhận thức của các em tham gia thực nghiệm thông qua phiếu hỏi về tầm quan trọng, mức độ yêu thích, nhu cầu và động cơ tham gia học môn bơi. Đối tượng phỏng vấn gồm 120 trẻ em đăng ký tham gia học bơi tại Cung thể thao dưới nước, khu liên hợp thể thao Quốc gia. Đây đều là những bạn mới đăng ký đi học bơi lần đầu, hầu hết chưa biết bơi.

Sau khi kết thúc chương trình thực nghiệm, đề tài tiến hành đánh giá kết quả thực nghiệm. Đề tài tiến hành phỏng vấn đối với các học sinh đã tham gia và hoàn thành chương trình thực nghiệm về các nội dung liên quan như trước thực nghiệm.

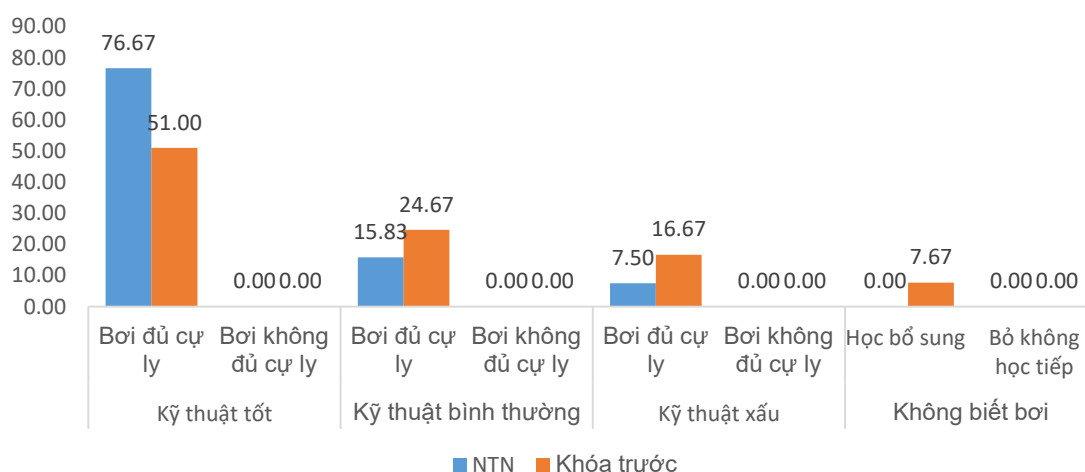
Không có học sinh nào không thích và không có nhu cầu học bơi. Điều này cho thấy, hiệu quả rõ rệt từ công tác tuyên truyền và tổ chức giảng dạy bơi trong quá trình thực nghiệm.

Tiếp đến đề tài tiến hành tổng hợp kết quả kiểm tra kỹ thuật bơi ếch cuối khóa học và so sánh với kết quả kiểm tra của khóa học năm 2020. Kết quả thu được ở bảng 3.

**Bảng 3. So sánh kết quả học bơi của nhóm thực nghiệm với trẻ em các lớp phong trào lứa tuổi 7-8 sau thực nghiệm**

TT	Các kỹ thuật		Kết quả			
			NTN (n=120)		NĐC (n=300)	
			n	Tỷ lệ (%)	n	Tỷ lệ (%)
1	Kỹ thuật tốt	Bơi đủ cự ly	92	77	153	51.00
		Bơi không đủ cự ly	0	0.00	0	0.00
2	Kỹ thuật bình thường	Bơi đủ cự ly	19	15.8	74	24.67
		Bơi không đủ cự ly	0	0.00	0	0.00
3	Kỹ thuật xấu	Bơi đủ cự ly	9	7.2	50	16.67
		Bơi không đủ cự ly	0	0.00	0	0.00
4	Không biết bơi	Học bổ sung	0	0.00	23	7.67
		Bỏ không học tiếp	0	0.00	0	0.00

Để thấy rõ hơn sự khác biệt trong kết quả học tập của nhóm thực nghiệm so với khóa học trước đó (năm 2020), đề tài tiến hành biểu đồ



**Biểu đồ 1. So sánh kết quả học bơi của nhóm thực nghiệm với trẻ em các lớp phong trào lứa tuổi 7-8 sau thực nghiệm**

Nhìn vào biểu đồ 1 có thể thấy rằng, nhóm thực nghiệm tỷ lệ trẻ em bơi đủ cự ly với kỹ thuật tốt cao hơn hẳn so với nhóm trẻ em cùng lứa tuổi ở khóa trước. Đồng thời không có bạn nào không biết bơi sau khóa học. Điều này một lần nữa khẳng định tính hiệu quả của các biện pháp mà đề tài đã lựa chọn và ứng dụng trong quá trình nghiên cứu.

### KẾT LUẬN

Đề tài đã nghiên cứu lựa chọn được 5 biện pháp và xây dựng được nội dung cụ thể của từng biện pháp nâng cao chất lượng dạy bơi cho trẻ em các lớp phong trào lứa tuổi 7-8 đồng thời, Cung thể thao dưới nước, khu liên hợp thể thao Quốc gia. Ứng dụng vào thực tiễn đã chứng minh được tính hiệu quả của các biện pháp đã

nâng cao chất lượng dạy bơi cho đối tượng trẻ em lứa tuổi 7-8, qua đó góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả dạy bơi phong trào của Cung thể thao dưới nước, khu liên hợp thể thao Quốc gia.

### Tài liệu tham khảo

1. Báo cáo thế giới về phòng chống thương tích ở trẻ em, Tổ chức Y tế Thế giới World Health Organization, 2008,

2. Bộ Giáo dục và đào tạo (2016), Công văn số 1761/BGDĐT-CTHSSV gửi các Sở giáo dục và đào tạo các tỉnh để chỉ đạo về việc tăng cường công tác giáo dục, tuyên truyền phòng, tránh tai nạn thương tích và đuối nước cho trẻ em, học sinh.

3. Thủ tướng (2016), Quyết định số 234/QĐ-TTg, Phê duyệt Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn 2016 – 2020, Văn phòng chính phủ.

4. Văn Tường (2018), *Đặc điểm tâm sinh lý của học sinh tiểu học*, TP Hồ Chí Minh.

5. Lê Anh Thơ, Đồng Văn Triệu (2000), *Lý luận và phương pháp GDTC trong trường học*, NXB, Hà Nội.

**Nguồn bài báo:** được trích từ luận văn đề tài thạc sỹ giáo dục học của học viên Nguyễn Quảng Bình với tên đề tài: “*Nghiên cứu biện pháp nâng cao chất lượng dạy bơi cho trẻ em lứa tuổi 7-8 các lớp phong trào tại cung thể thao dưới nước, Khu liên hợp Thể thao Quốc gia*”.

Ngày nhận bài: 29/11/2021

Ngày đánh giá: 03/12/2021

Ngày duyệt đăng: 15/01/2022



Ảnh minh họa